TÒA ÁN ND TP.THÁI NGUYÊN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 581/2018/QĐST-HNGĐ	*Thái Nguyên, ngày 29 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 632/2018/TLST/HNGĐ, ngày 22 tháng 8 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị T, sinh năm 1980.

ĐKHKTT: Xóm S, xã X, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: Anh Hoàng Văn L, sinh năm 1976.

ĐKHKTT: Xóm S, xã X, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị T và anh Hoàng Văn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị T và anh Hoàng Văn L nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Hai vợ chồng không có con chung, không yêu cầu Tòa

án giải quyết.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận về tài sản chung và xác định không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Vũ Thị T nhận nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0006745 ngày 22/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, hoàn trả chị T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Thái Nguyên;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Thái Nguyên;
- Viện kiểm sát ND TP. Thái Nguyên;
- T.H.A DS TPTN;
- Các đương sự;
- UBND xã Phúc Xuân, thành phố Thái Nguyên;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lê Quý My